

Số: 261/BC-BDT

Sóc Trăng, ngày 14 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về thực hiện cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Sóc Trăng năm 2022; Ban Dân tộc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện CCHC năm 2022, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VÀ TRIỂN KHAI CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI ĐƠN VỊ

1. Liệt kê những nội dung đã ban hành

- Kế hoạch số 04/KH-BDT ngày 24/01/2022 về thực hiện CCHC năm 2022 tại Ban Dân tộc; kế hoạch số 08/KH-BDT ngày 26/01/2022 về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022 tại Ban Dân tộc; kế hoạch số 09/KH-BDT ngày 27/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 tại Ban Dân tộc; Kế hoạch số 12/KH-BDT ngày 09/02/2022 về thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực công tác dân tộc năm 2022; kế hoạch số 17/KH-BDT ngày 24/02/2022 về tuyên truyền CCHC năm 2022 tại Ban Dân tộc; kế hoạch số 19/KH-BDT ngày 28/02/2022 về thực hiện công tác pháp chế năm 2022 tại Ban Dân tộc; kế hoạch số 22/KH-BDT ngày 08/3/2022 về kiểm tra công tác CCHC năm 2022 tại Ban Dân tộc; kế hoạch số 36/KH-BDT ngày 20/4/2022 về tổ chức thực hiện phong trào thi đua CCHC giai đoạn 2021-2030 của Ban Dân tộc; kế hoạch số 47/KH-BDT ngày 01/6/2022 triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; kế hoạch số 59/KH-BDT ngày 26/7/2022 phát động tham gia Hội thi trực tuyến CCHC tỉnh năm 2022 của Ban Dân tộc; kế hoạch số 75/KH-BDT ngày 10/11/2022 cải thiện Chỉ số CCHC từ nay đến năm 2030; kế hoạch số 79/KH-BDT ngày 26/11/2022 về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 của Ban Dân tộc; công văn số 563a/BDT-VP ngày 12/8/2022 về việc nâng cao chất lượng công tác CCHC và chỉ số CCHC của Ban Dân tộc năm 2022 và những năm tiếp theo tại Ban Dân tộc.

- Đồng thời, đơn vị đã tổ chức triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức tại đơn vị nội dung của các văn bản nêu trên và các văn bản khác liên quan nội dung CCHC để thực hiện.

2. Đánh giá rõ hiệu quả, tiến độ, tỷ lệ phần việc đã triển khai đến thời điểm báo cáo

- Về thực hiện Kế hoạch công tác CCHC: Từ đầu năm đến nay, đơn vị đã thực hiện được 30/30 nhiệm vụ, đạt 100% Kế hoạch đề ra trong năm 2022, cụ thể như sau: Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; kế hoạch triển khai

công tác pháp chế; kế hoạch kiểm soát, rà soát TTHC; kế hoạch duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; kế hoạch cải cách hành chính; kế hoạch kiểm tra CCHC; kế hoạch tuyên truyền CCHC; xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra tại UBND xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, Trường Trung học cơ sở Dân tộc nội trú Long Phú, Phòng Dân tộc huyện Mỹ Tú và Trần Đề và thực hiện công bố kết luận thanh tra theo quy định; báo cáo theo dõi thi hành pháp luật; báo cáo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; báo cáo kết quả công khai TTHC theo quy định; báo cáo số lượng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; tờ trình, dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Ban Dân tộc; báo cáo kết quả thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; các quyết định bổ nhiệm cán bộ; báo cáo kết quả đánh giá, phân loại công chức; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC; báo cáo kết quả thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ; báo cáo thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin; báo cáo kết quả duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; báo cáo kết quả kiểm tra CCHC; Quyết định khen thưởng tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC; tham mưu ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và Đề án vị trí việc làm của cơ quan Ban Dân tộc; duy trì trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước; báo cáo kết quả kiểm tra CCHC;... thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, đầy đủ về số lượng, đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định.

- Về thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao: Trong năm, đơn vị đã thực hiện 50/50 nhiệm vụ gồm: Dự thảo chương trình làm việc và báo cáo đánh giá tác động của Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của Quyết định số 861/QĐ-TTg và Quyết định số 612/QĐ-UBND đến việc triển khai thực hiện một số chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; dự thảo Kế hoạch tổ chức các hoạt động mừng tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer năm 2022 và phối hợp tổ chức Hội thảo “Triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 khu vực đồng bằng sông Cửu Long, tại tỉnh; dự thảo Báo cáo tham luận về “Công tác chuẩn bị triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh nói riêng, vùng đồng bằng sông Cửu Long nói chung”; dự thảo bài phát biểu chào mừng của đồng chí Lâm Văn Mẫn, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tại “Hội thảo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 khu vực đồng bằng sông Cửu Long” tại tỉnh; dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS

giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS năm 2022 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Kế hoạch thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; dự thảo Nghị quyết giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; dự thảo Nghị quyết giao dự kiến kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; dự thảo Nghị quyết dự kiến phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; dự thảo Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Nghị quyết dự kiến phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; dự thảo Thông báo dự kiến phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2021 -2025 và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo Công văn báo cáo Bộ, ngành Trung ương về phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Tờ trình xin chủ trương xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS năm 2022; dự thảo Nghị quyết giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giao dự toán vốn ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo báo cáo tình hình kinh tế - xã hội vùng DTTS năm 2022 và Kế hoạch phát triển kinh

tế - xã hội vùng DTTS năm 2023; dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh giao kế hoạch vốn nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định nội dung, định mức hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2023; dự thảo Báo cáo đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2022, dự kiến kế hoạch năm 2023 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; dự thảo Quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh (ngân sách trung ương); dự thảo Quyết định giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS (ngân sách trung ương); dự thảo phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS năm 2022 trên địa bàn tỉnh; dự thảo phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; dự thảo phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh; dự thảo điều chỉnh, phân bổ vốn ngân sách nhà nước còn lại năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo phân bổ vốn ngân sách nhà nước còn lại năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định về việc tiếp nhận và phân bổ gạo cho các địa phương trên địa bàn tỉnh từ nguồn dự trữ quốc gia để hỗ trợ nhân dân trong thời giáp hạt năm 2022; dự thảo điều chỉnh nội bộ kinh phí đầu tư và chi tiết các dự án năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định giao kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2022 từ nguồn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS; dự thảo điều chỉnh nội bộ kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh đối với 03 dự án do Sở Giáo dục và Đào tạo làm chủ

đầu tư; dự thảo Báo cáo tiến độ giải ngân và các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước còn lại năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh (ngân sách trung ương); dự thảo Quyết định ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ chính sách thuộc Dự án 1 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; dự thảo Hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I; từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định giao vốn đối ứng đầu tư phát triển của ngân sách tỉnh trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định giao vốn đối ứng đầu tư phát triển của ngân sách tỉnh trong kế hoạch năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định phân bổ vốn đầu tư phát triển năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; dự thảo nội dung tham luận tại Hội thảo với các tổ chức quốc tế, các đối tác phát triển thông tin về nội dung triển khai, chia sẻ kinh nghiệm về công tác hợp tác, huy động và thu hút nguồn lực đầu tư trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I; từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và năm 2022 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

- Về công tác kiểm tra CCHC: Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-BDT ngày 08/3/2022 của Trưởng ban Ban Dân tộc về kiểm tra công tác CCHC năm 2022 tại Ban Dân tộc; Quyết định số 27/QĐ-BDT ngày 28/4/2022 của Trưởng ban Ban Dân tộc về việc thành lập Tổ Kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị thuộc Ban Dân tộc năm 2022; Thông báo số 05/TB-BDT ngày 28/4/2022 của Trưởng ban Ban Dân tộc về thành phần Tổ kiểm tra và Lịch kiểm tra công tác CCHC năm 2022. Vào ngày 16 và 17/5/2022, Tổ kiểm tra CCHC cơ quan đã tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2022 tại các đơn vị thuộc Ban Dân tộc (3/3 đơn vị: Văn phòng, Thanh tra, Phòng Nghiệp vụ), đạt tỷ lệ 100% theo kế hoạch đề ra. Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh về kiểm tra công tác CCHC năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn Kiểm

tra công tác CCHC trên địa bàn tỉnh năm 2022. Ngày 23/6/2022, đơn vị đã tiếp Đoàn kiểm tra công tác CCHC năm 2022 của tỉnh tại Ban Dân tộc, qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã chỉ ra 03 vấn đề còn tồn tại, hạn chế cần khắc phục, đến nay đơn vị đã khắc phục 3/3 vấn đề theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra (Báo cáo 01/BC-ĐKT ngày 05/12/2022 của Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh).

- Về công tác tuyên truyền CCHC: Đơn vị đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền năm 2022, cụ thể hóa một số hình thức tuyên truyền như: Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, niêm yết công khai các TTHC của cơ quan tại Bộ phận một cửa, công bố công khai các TTHC trên Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc tìm hiểu, tra cứu thông tin về TTHC; trong năm, đơn vị đã gửi 03 bài viết liên quan đến nội dung CCHC đăng trên chuyên trang CCHC của tỉnh, kết quả có 01 bài viết được duyệt đăng trên chuyên trang CCHC của tỉnh;... ước đạt tỷ lệ 100% số nhiệm vụ đã hoàn thành so với tổng số nhiệm vụ trong kế hoạch.

- Về công tác cải cách TTHC: Lãnh đạo Ban thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện; định kỳ hàng tháng, hàng tuần trong các cuộc họp giao ban lãnh đạo, cuộc họp cơ quan đều đã triển khai quán triệt nội dung, nhiệm vụ công tác CCHC của cơ quan; gắn công tác thi đua khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ CCHC. Chỉ đạo các đơn vị thuộc Ban thường xuyên rà soát TTHC thuộc phạm vi của ngành. Qua rà soát, các TTHC của đơn vị vẫn còn phù hợp, hiện nay các TTHC đã được đơn giản hóa, thời gian giải quyết ngắn nên đơn vị không đề xuất sửa đổi, bổ sung.

- Về công tác tiếp nhận, xử lý và ban hành văn bản tại đơn vị tiếp tục được tổ chức thực hiện theo đúng quy trình, quy định. Trong năm, từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/12/2022 đơn vị đã tiếp nhận 708 văn bản giấy và 4.957 văn bản điện tử và đã phát hành 1.928 văn bản (*trong đó, phát hành hoàn toàn dưới dạng điện tử sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử thông qua phần mềm QLVB&ĐH: 1.841 văn bản; phát hành hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy: 0 văn bản; phát hành hoàn toàn dưới dạng giấy đối với đơn vị không sử dụng phần mềm QLVB&ĐH: 87 văn bản*) đảm bảo tính pháp lý và thực hiện đúng quy trình.

- Công tác thực hiện việc công khai TTHC, niêm yết nội quy, quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Quy định hướng dẫn về đối tượng, thủ tục trợ giúp pháp lý miễn phí tại Thanh tra Ban và Bộ phận một cửa của đơn vị đảm bảo thực hiện theo đúng quy trình, quy định.

3. Thực hiện Bản cam kết trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Ban Dân tộc đã triển khai thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; xây dựng và ban hành Kế hoạch số 08/KH-BDT ngày 26/01/2022 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 tại Ban Dân tộc theo các nội dung cam kết đề kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, cụ thể như sau:

- Xử lý nhanh chóng các kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

- 100% thủ tục hành chính được công khai tại bộ phận một cửa và trên Trang Một cửa điện tử Ban Dân tộc.

- Không đặt thêm thành phần hồ sơ, kéo dài thời gian giải quyết hoặc những quy định riêng so quy định để gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức khi tham gia giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính của đơn vị được thực hiện theo cơ chế một cửa, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức thực hiện.

- Trong năm 2022 (từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022), đơn vị đã tiếp nhận 26 hồ sơ (từ UBND các huyện, thị xã, thành phố) liên quan đến thủ tục hành chính do đơn vị phụ trách, đồng thời đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về việc phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh năm 2022; Quyết định 1647/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 về việc phê duyệt danh sách đưa ra và bầu thay thế người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh năm 2022, gồm 606 vị, cụ thể:

+ Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS (được phê duyệt tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 và Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh) là 38 vị. Thay thế, bổ sung vào danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh năm 2022 là 37 vị.

+ Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS (được phê duyệt tại Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về việc phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh năm 2022) là 06 vị. Thay thế, bổ sung vào danh sách người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh năm 2022 là 06 vị.

- Tổng số người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh năm 2022 là 606 vị.

- Tiếp tục thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4 đối với 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc trên Trang thông tin một cửa điện tử của đơn vị; duy trì thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động tại Ban Dân tộc.

- Đơn vị đã công khai số điện thoại đường dây nóng trên Trang thông tin điện tử, tại trụ sở làm việc; quán triệt cho cán bộ, công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ cá nhân, tổ chức. Chóng quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu. Không để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức tại cơ quan thiếu tinh thần trách nhiệm, lợi dụng quyền hạn để nhũng nhiễu, gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức khi tham gia giải quyết thủ tục hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính chung của tỉnh theo phân cấp quản lý

- Đơn vị đã tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 29/11/2017 của UBND tỉnh và các quy định phân cấp quản lý do UBND tỉnh ban hành thuộc thẩm quyền, lĩnh vực quản lý của địa phương theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thực hiện Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 18/6/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc; Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc ban hành kèm theo Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 18/6/2015 của UBND tỉnh; Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc; đơn vị đã xây dựng và ban hành Quyết định về Quy chế làm việc của Ban Dân tộc; Quyết định về việc ban hành nội quy làm việc cơ quan Ban Dân tộc; Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Ban Dân tộc; Quyết định về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đơn vị và công chức, người lao động thuộc Ban Dân tộc; Thông báo về phân công nhiệm vụ Trưởng ban và các Phó Trưởng ban Ban Dân tộc; Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Ban Dân tộc; Quyết định thanh tra tại UBND xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, Trường Trung học cơ sở Dân tộc nội trú Long Phú, Phòng Dân tộc huyện Mỹ Tú và Trần Đề và thực hiện công bố kết luận thanh tra theo quy định; Quyết định Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức và người lao động thuộc Ban Dân tộc và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác,... nhằm phân công trách nhiệm cụ thể các phòng thuộc đơn vị, từng cá nhân trong Ban lãnh đạo và công chức cơ quan được phân cấp thực hiện từng chức năng, nhiệm vụ và được ký các loại văn bản phù hợp theo đúng quy định của pháp luật.

2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị

2.1. Báo cáo thông tin theo mẫu sau

TT	Nội dung	Họ tên	Chức vụ	Email/Điện thoại
1	Lãnh đạo phụ trách cải cách hành chính	Lý Rotha	Trưởng ban	lyrotha@soctrang.gov.vn 091.9080601
2	Công chức phụ trách tham mưu cải cách hành chính	Huỳnh Kinh Tâm	Phó Chánh Văn phòng	hktam@soctrang.gov.vn 097.2658717
3	Công chức phụ trách Bộ phận một cửa	Châu Thị Lệ Xuân	Chuyên viên Văn phòng	ctlxuan@soctrang.gov.vn 096.1827477

2.2. Tóm tắt kết quả nổi bật đạt được trong triển khai 06 nhiệm vụ cải cách hành chính và một số nhiệm vụ khác tại đơn vị

a) Công tác chỉ đạo điều hành CCHC:

- Kế hoạch CCHC: Thủ trưởng đơn vị tiếp tục chỉ đạo việc đẩy mạnh công tác CCHC nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan theo hướng hiện đại, đảm bảo hoạt động hiệu quả. Đơn vị đã xây dựng và ban hành kế hoạch số 04/KH-BDT ngày 24/01/2022 về thực hiện CCHC năm 2022 tại Ban Dân tộc; kế hoạch số 47/KH-BDT ngày 01/6/2022 triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; báo cáo số 143/BC-BDT ngày 24/8/2022 kết quả về nâng cao chất lượng công tác CCHC và chỉ số CCHC của Ban Dân tộc năm 2022 và những năm tiếp theo. Từ đầu năm đến nay, đơn vị đã thực hiện hoàn thành 30/30 nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra; đã ban hành 13 văn bản liên quan đến nội dung chỉ đạo công tác cải cách hành chính.

- Về công tác tuyên truyền CCHC: Thực hiện Kế hoạch số 17/KH-BDT ngày 24/02/2022 của Ban Dân tộc, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của cơ quan; tuyên truyền nội dung văn hóa công vụ cho công chức, người lao động cơ quan theo Đề án Văn hóa Công vụ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018; tuyên truyền kết quả xác định chỉ số CCHC của tỉnh; kết quả CCHC của Ban Dân tộc; tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ, UBND tỉnh giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch thực hiện CCHC của UBND tỉnh năm 2022 và Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh; các kế hoạch và báo cáo CCHC của cơ quan. Các hình thức tuyên truyền: Trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và Zalo nhóm Ban Dân tộc; trong năm, đơn vị có 01 bài viết gửi đăng trên chuyên trang CCHC của tỉnh. Đạt tỷ lệ 100% số nhiệm vụ đã hoàn thành so với tổng số nhiệm vụ trong kế hoạch. Thông qua các hình thức tuyên truyền, công chức và người lao động đã nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác CCHC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Kiểm tra CCHC: Vào ngày 16 và 17/5/2022, Tổ kiểm tra CCHC cơ quan đã tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2022 tại các đơn vị thuộc Ban Dân tộc (3/3 đơn vị: Văn phòng, Thanh tra, Phòng Nghiệp vụ), đạt tỷ lệ 100% theo kế hoạch đề ra. Kết quả, các đơn vị chuẩn bị báo cáo khá đầy đủ các nội dung theo yêu cầu; các nội dung hoạt động CCHC được triển khai thực hiện khá tốt, hồ sơ lưu trữ có tính hệ thống. Ngày 23/6/2022, đơn vị đã tiếp Đoàn kiểm tra công tác CCHC năm 2022 của tỉnh tại Ban Dân tộc, qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã chỉ ra 03 vấn đề còn tồn tại, hạn chế cần khắc phục, đến nay đơn vị đã khắc phục 3/3 vấn đề theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra (Báo cáo 01/BC-ĐKT ngày 05/12/2022 của Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh).

b) Cải cách thể chế:

- Trong năm 2022, đơn vị tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc (Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc); xây dựng Dự thảo văn bản đảm bảo đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức, nội dung văn bản phù hợp với quy định

của pháp luật, đúng thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục ban hành văn bản theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật của ngành luôn được thực hiện thường xuyên gắn với việc cập nhật, rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính. Qua các buổi giao ban hàng tuần, hàng tháng lãnh đạo Ban thường xuyên đôn đốc các đơn vị thuộc Ban thực hiện rà soát, bổ sung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc.

c) Cải cách thủ tục hành chính:

- Tiếp tục công bố, công khai 100% TTHC về lĩnh vực công tác dân tộc lên Trang thông tin điện tử của Ban Dân tộc: <https://bandantoc.soctrang.gov.vn>; Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh: <https://dichvucong.soctrang.gov.vn>; Trang Một cửa điện tử: <https://motcuabandantoc.soctrang.gov.vn> và niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa của đơn vị. Tiếp tục duy trì sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tại địa chỉ <https://vpdtbandantoc.soctrang.gov.vn>.

- Đơn vị đã xây dựng Kế hoạch số 08/KH-BDT ngày 26/01/2022 về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022 tại Ban Dân tộc; Kế hoạch số 09/KH-BDT ngày 27/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 tại Ban Dân tộc. Qua rà soát, các TTHC của đơn vị vẫn còn phù hợp, hiện nay các TTHC đã được đơn giản hóa, thời gian giải quyết ngắn nên đơn vị không đề xuất sửa đổi, bổ sung; đơn vị tiếp tục thực hiện Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Dân tộc. Hiện nay, đơn vị đang thực hiện 02 TTHC theo Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực Dân tộc thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc; Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bãi bỏ TTHC thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc.

- Kết quả giải quyết TTHC: Hiện nay, đơn vị tiếp tục giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo quy trình, quy định tại Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện 02 thủ tục hành chính theo Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực Dân tộc thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc; Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc; từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022, đơn vị đã tiếp nhận 26 hồ sơ từ các tổ chức, cá nhân yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính do Ban Dân tộc phụ trách. Kết quả giải quyết 26 hồ sơ; trước hạn 23 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%; đúng hạn 0 hồ sơ; trễ hạn 0.

Đơn vị thường xuyên tổ chức rà soát các quy định, quy trình tiếp dân, xử lý khiếu nại, tố cáo và hướng dẫn về đối tượng, thủ tục trợ giúp pháp lý miễn phí; nhằm phát hiện những quy định không còn phù hợp, kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời. Tham gia góp ý trên 364 dự thảo văn bản (trong đó có 50 văn bản quy phạm pháp luật) do Trung ương, các Sở, ngành tỉnh yêu cầu.

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Thực hiện Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc. Đơn vị đã ban hành Đề án số 01/ĐA-BDT ngày 30/5/2022 về điều chỉnh vị trí việc làm và xác định cơ cấu ngạch công chức tại Ban Dân tộc gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm, biên chế công chức và cơ cấu ngạch công chức thuộc Ban Dân tộc. Đơn vị đã rà soát và ban hành các Quyết định về việc phân công công chức tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong sư sãi Khmer và đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh; Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ban Dân tộc; Quyết định về việc kiện toàn Ban Biên tập Trang thông tin điện tử của Ban Dân tộc; Quyết định về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo ISO tại Ban Dân tộc; Quyết định về việc kiện toàn tổ công tác ISO tại Ban Dân tộc; Quyết định về việc phân công nhiệm vụ Trưởng ban và các Phó Trưởng ban Ban Dân tộc; Quyết định về việc phân công nhiệm vụ công chức, nhân viên cơ quan Ban Dân tộc;... Thông báo về phân công nhiệm vụ Trưởng ban và các Phó Trưởng ban Ban Dân tộc và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác,... nhằm phân công trách nhiệm cụ thể các đơn vị thuộc Ban, từng cá nhân trong Ban lãnh đạo và công chức cơ quan được phân cấp thực hiện từng chức năng, nhiệm vụ và được ký các loại văn bản phù hợp đúng theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ) trong các cơ quan hành chính tỉnh năm 2022. Đơn vị đã ban hành Quyết định số 06/QĐ-BDT ngày 18/01/2022 về việc giao biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ cho các đơn vị thuộc Ban Dân tộc năm 2022 đảm bảo đúng theo quy định. Trong đó, số lượng biên chế đã thực hiện 25/26 biên chế được giao (Lãnh đạo Ban: 04 người; Văn phòng: 08 người; Thanh tra: 05 người; Phòng Nghiệp vụ: 05 người); 03 nhân viên hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Cải cách chế độ công vụ:

- Trong năm, đơn vị tiếp tục tạo điều kiện cho 01 công chức tham gia khóa bồi dưỡng quốc phòng an ninh đối tượng 3; 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch thanh tra viên; 03 công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên; 01 công chức tham gia lớp phiên dịch tiếng Khmer; 03 công chức tham gia

lớp tiếng Khmer nâng cao; 01 công chức tham gia lớp tiếng Khmer căn bản; 01 công chức tham gia học cao học tại Liên Bang Nga (hiện nay đã tốt nghiệp trở về); đồng thời tạo điều kiện cho 100% công chức cơ quan tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ tối thiểu và nghiệp vụ khác do tỉnh tổ chức. Nhìn chung, hiện nay công chức đơn vị cơ bản đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, cụ thể có 22 đại học, trong đó có 04 thạc sĩ; việc tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức trúng tuyển; thực hiện đánh giá công chức trên cơ sở kết quả công việc; thực hiện tốt các chủ trương về cải cách tiền lương do Chính phủ ban hành, đồng thời có những cơ chế thực hiện chế độ tiền thưởng đối với công chức hoàn thành xuất sắc công vụ; nâng cao trách nhiệm kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về văn hóa công vụ, tăng cường kỷ luật kỷ cương; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong và ý thức phục vụ của đội ngũ công chức trong thực thi công vụ theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

e) Cải cách tài chính công:

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản, ngân sách nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm đúng theo quy chế chi tiêu nội bộ và đúng theo quy định của Nhà nước. Đơn vị đã tổ chức công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2021 theo Quyết định số 15/QĐ-BDT ngày 25/02/2022 và công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022 theo Quyết định số 21/QĐ-BDT ngày 17/3/2022; công khai thanh quyết toán, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính khác được giao theo đúng quy định.

- Đơn vị thực hiện tốt chế độ báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Mẫu số 07 ngày 10/02/2022.

- Ngay từ đầu năm, đơn vị đã lập kế hoạch sử dụng kinh phí đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả; xây dựng và ban hành Quyết định số 15/QĐ-BDT ngày 01/3/2022 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản cơ quan Ban Dân tộc năm 2022 gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định; Quyết định số 21/QĐ-BDT ngày 17/3/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022 của cơ quan Ban Dân tộc; việc quản lý và sử dụng tài sản cơ quan theo quy chế chi tiêu nội bộ được Sở Tài chính thẩm định tại Công văn số 2322/STC-NS ngày 15/6/2022 về việc có ý kiến đối với Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan Ban Dân tộc năm 2022; thực hiện

việc thu, chi, quyết toán ngân sách theo quy định, thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch tài chính, tài sản cơ quan đến toàn thể công chức trong đơn vị. Việc thực hiện tốt khoán kinh phí đã góp phần tăng thu nhập cho công chức cơ quan, đơn vị không có trường hợp nào vi phạm quy định của Nhà nước.

f) Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số:

- Đơn vị đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-BDT ngày 11/11/2021 về tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 tại Ban Dân tộc; Kế hoạch số 23/KH-BDT ngày 10/3/2022 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022, nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan; duy trì thực hiện tốt Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, sử dụng mạng nội bộ trong trao đổi công việc, 100% công chức sử dụng thư điện tử, Hệ thống quản lý văn bản trong trao đổi công việc, hạn chế việc in ấn giấy tờ. Việc ứng dụng chữ ký số được triển khai duy trì theo đúng quy định, tất cả các văn bản được gửi qua môi trường mạng đều được ký số trước khi phát hành. Trong năm, từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/12/2022 đơn vị đã tiếp nhận 708 văn bản giấy và 4.957 văn bản điện tử và đã phát hành 1.928 văn bản (*trong đó, phát hành hoàn toàn dưới dạng điện tử sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử thông qua phần mềm QLVB&ĐH: 1.841 văn bản; phát hành hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy: 0 văn bản; phát hành hoàn toàn dưới dạng giấy đối với đơn vị không sử dụng phần mềm QLVB&ĐH: 87 văn bản*) đảm bảo tính pháp lý và thực hiện đúng quy trình.

- Đơn vị ban hành báo cáo số 146/BC-BDT ngày 06/9/2022 sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về chuyển đổi số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Ban Dân tộc; báo cáo 243/BC-BDT ngày 01/12/2022 về tình hình thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 của Ban Dân tộc.

- Tiếp tục công khai TTHC mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị trên Trang thông tin điện tử Dịch vụ công trực tuyến tỉnh tại địa chỉ <https://www.motcua.soctrang.gov.vn>; Trang Một cửa điện tử Ban Dân tộc tại địa chỉ <https://www.motcuabandantoc.soctrang.gov.vn>. Đồng thời công khai giải quyết TTHC tại bảng niêm yết, tại Bộ phận một cửa, trên website Ban Dân tộc; các TTHC do đơn vị giải quyết đều không thu phí và lệ phí khi các tổ chức, cá nhân đến liên hệ giải quyết TTHC tại đơn vị.

- Trang thông tin điện tử cung cấp các thông tin, hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc, hoạt động tốt, các tin bài được cập nhật thường xuyên, liên tục, cung cấp kịp thời các thông tin và chính sách, dự án đối với đồng bào DTTS.

- Đơn vị thực hiện tốt việc duy trì ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, văn bản liên thông, sử dụng chữ ký số, phần mềm chuyên ngành,... tại Ban Dân tộc. Tất cả CBCC đều biết sử dụng, vận hành phần mềm, trao đổi văn bản điện

từ trong công việc (thành thạo, thực hiện thường xuyên, khả năng đáp ứng mọi yêu cầu công việc) và lãnh đạo Ban thường xuyên quan tâm, chỉ đạo cán bộ, công chức trong việc vận hành và sử dụng phần mềm.

- Đơn vị duy trì việc sử dụng mạng nội bộ trong trao đổi công việc và duy trì sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh; có 22/22 cán bộ, công chức, đạt tỷ lệ 100% cán bộ, công chức có hộp thư điện tử của tỉnh; đạt tỷ lệ 100% CBCC sử dụng thư điện tử của tỉnh thường xuyên để trao đổi công việc. Có 9/9 lãnh đạo Ban và lãnh đạo phòng, đạt tỷ lệ 100% lãnh đạo đã được cấp chứng thư số.

- Tỷ lệ 100% CBCC thường xuyên sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành; Tỷ lệ 100% văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; Tỷ lệ 100% xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

- Tỷ lệ 100% cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tỷ lệ 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ. Tỷ lệ 100% hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4. Số lượng 02 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cung cấp, kết nối trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Tình hình vận hành hệ thống báo cáo cấp tỉnh: Đơn vị thực hiện tốt việc báo cáo định kỳ theo yêu cầu quy định.

- Cổng Thông tin điện tử Ban Dân tộc: Thực hiện việc cung cấp các thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, số lượng tin, bài cập nhật lên Cổng Thông tin điện tử từ đầu năm 2022 đến nay là trên 40 tin, bài.

- Ban hành các quy định, quy chế về ứng dụng CNTT tại các cơ quan như: Quyết định số 79/QĐ-BDT ngày 29/11/2019 của Ban Dân tộc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tại Ban Dân tộc; Quyết định số 71/QĐ-BDT ngày 24/11/2022 của Ban Dân tộc về việc kiện toàn Ban Biên tập Trang thông tin điện tử của Ban Dân tộc; Quyết định số 17/QĐ-BDT ngày 16/3/2022 của Ban Dân tộc về mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tin, bài (gọi là bản tin) được đăng trên Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc; Quyết định số 18/QĐ-BDT ngày 16/3/2022 của Ban Dân tộc về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc;...

- Công tác ISO: Ngày 05/10/2022, đơn vị đã ban hành Quyết định số 65/QĐ-BDT về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (*thay thế Quyết định số 39/QĐ-BDT ngày 14/10/2021*); trong năm 2022, đơn vị đã xây dựng và ban hành mục tiêu chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; kế hoạch số 10/KH-BDT ngày 08/02/2022 về duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 năm 2022 của Ban Dân tộc; báo cáo tình hình duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 năm 2022 tại Ban Dân tộc; thường xuyên rà soát ban hành Quyết định kiện toàn Tổ công tác áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước;... nhằm duy trì, vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại đơn vị.

2.3. Việc chấp hành Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 28/12/2012, Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 28/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh và các văn bản có liên quan, đơn vị xác định đây là một trong những nội dung trọng tâm cần được tập trung thực hiện thường xuyên và liên tục nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng thời giờ làm việc, quy định các chuẩn mực xử sự của công chức đảm bảo chất lượng, hiệu quả công việc được giao; đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai quán triệt cho toàn thể đảng viên, công chức cơ quan và phân công Văn phòng phụ trách công tác kiểm tra, theo dõi thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện tại đơn vị về cấp trên đúng thời gian quy định.

- Nhìn chung, qua triển khai quán triệt Chỉ thị số 10/CT-CTUBND và Chỉ thị số 10/CT-UBND, các văn bản có liên quan đến công chức của đơn vị; qua theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của công chức trong thực thi công vụ đã tác động tích cực đến nhận thức và hành động của từng công chức cơ quan; nâng cao ý thức, vai trò, trách nhiệm của công chức trong thực hiện nhiệm vụ, biết tiết kiệm và phân bổ thời gian làm việc hợp lý, chấp hành quy định các chuẩn mực xử sự của công chức khi thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội, những việc phải làm hoặc không được làm, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế cơ quan, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đơn vị luôn thực hiện tốt quy định báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá hiệu quả công tác của công chức cơ quan vào các cuộc họp giao ban hàng tuần để kịp thời uốn nắn, nâng cao chất lượng công việc được giao. Tính đến thời điểm báo cáo, đơn vị không có trường hợp công chức, người lao động vi phạm về đạo đức công vụ cũng như vi phạm nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

2.4. Cung cấp số liệu theo các biểu mẫu được hướng dẫn tại Phụ lục 2

(Kèm theo Bảng 1 - Thống kê số liệu và kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2022)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác CCHC được Thủ trưởng đơn vị thường xuyên quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Việc tiếp nhận và giải quyết TTHC của đơn vị đảm bảo kịp thời, đúng quy định; tiếp nhận đơn thư, phản ánh của cá nhân được thực hiện nghiêm túc; tiếp công dân đúng quy định. Duy trì và thực hiện tốt việc áp dụng hệ thống quản lý ISO trong hoạt động của cơ quan. Thực hiện tốt cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/5/2005 của Chính phủ. Đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính nhà nước; tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan; duy trì vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Không ngừng xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức của đơn vị.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai, tuyên truyền, phổ biến các văn bản có liên quan đến công tác cải cách hành chính của trung ương, tỉnh theo quy định.

2. Tổ chức xây dựng và triển khai có hiệu quả Kế hoạch: Cải cách hành chính; tuyên truyền cải cách hành chính; rà soát thủ tục hành chính; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; tự kiểm tra công tác cải cách hành chính.

3. Tiếp tục tập trung củng cố, hoàn thiện tổ chức bộ máy nhằm đảm bảo hoạt động đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; xây dựng dự thảo Tờ trình UBND tỉnh về việc tổ chức, đổi mới, điều chỉnh đề án vị trí việc làm cơ quan Ban Dân tộc khi có văn bản yêu cầu; tổ chức triển khai thực hiện các Quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Tổ chức thực hiện tốt việc soạn thảo, ban hành các văn bản hành chính đúng quy trình, thể thức, thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định; rà soát và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật do cấp có thẩm quyền ban hành.

5. Thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức thực hiện nội quy, quy chế cơ quan và năng lực, hiệu quả thực hiện công tác. Quan tâm thực hiện tốt công tác quy hoạch, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức cơ quan học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để tạo nguồn cán bộ có năng lực làm tốt công tác dân tộc và cử cán bộ, công chức tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hành chính do trung ương, tỉnh tổ chức.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính khác được giao.

7. Duy trì vận hành, khai thác hiệu quả mạng nội bộ, mạng Internet, Trang thông tin điện tử, Trang Một cửa điện tử, Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 tại đơn vị; tăng cường sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi văn bản.

8. Thực hiện tốt Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quy trình tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Quy định hướng dẫn về đối tượng, thủ tục trợ giúp pháp lý miễn phí tại đơn vị.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện Cải cách hành chính năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Ban Dân tộc./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG BAN

Lý Rotha